

Số: **G** /QĐ-VIEF

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Cấp học bổng cho sinh viên ngành Công tác xã hội năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ

- Căn cứ Quyết định số 2455/QĐ-BNV ngày 23/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục phổ thông Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-BNV ngày 08/5/2025 của Bộ Nội vụ về việc cho phép đổi tên Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục phổ thông Việt Nam thành Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục Việt Nam và công nhận Điều lệ Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-BNV ngày 17/9/2024 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt tiếp nhận khoản viện trợ không hoàn lại nước ngoài;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và khả năng hoạt động của Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản xét chọn sinh viên được nhận học bổng từ nguồn của tổ chức TFCF giữa Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục Việt Nam và Tổ chức TFCF Việt Nam ngày 10/8/2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận và cấp học bổng cho 26 sinh viên có thành tích trong học tập, tích cực tham gia hoạt động cộng đồng trong lĩnh vực Công tác xã hội từ nguồn viện trợ từ tổ chức TFCF Việt Nam năm 2026 (danh sách kèm theo).

Điều 2: Định mức học bổng /sinh viên: 7.500.000đ/suất

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục Việt Nam, Các đơn vị có sinh viên nhận học bổng, các sinh viên có danh sách kèm theo tại Điều 1, các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Tổ chức TFCF tại Việt Nam (để ph/h);
- Trường ĐHSPHN, CĐSPTW, ĐH Mở TP HCM, ĐHKHXH&NV – ĐHQG Tp HCM;
- HVTTNVN, HVPNVN, (để ph/h);
- Lưu VT .



PHỤ LỤC

Danh sách học viên được trao học bổng từ nguồn của Tổ chức TFCF Việt Nam năm 2025

(Kèm theo Quyết định số: 06 /QĐ-VIEF ngày 14 /8 /2026 của VIEF)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngành học	Điểm học tập	Điểm cộng					Lý do VIGEF/TFCF nên trao học bổng	Mục đích sử dụng tiền học bổng	Quyết định xét chọn	
					Ngoại ngữ	HĐCĐ	Hộ nghèo	Dân tộc	KT				
II	ĐẠI HỌC MỞ TP HỒ CHÍ MINH												
1	Chu Diệp Phương Uyên	Nữ	CTXH	3.5/4		x					- Nghiêm túc với việc học và không ngừng hoàn thiện bản thân - Có định hướng nghề nghiệp rõ ràng, và sự gắn bó với ngành học đã chọn - Cố gắng biến sự hỗ trợ nhận được thành động lực để phát triển	- Sử dụng cho học phí, tài liệu học tập, khóa học kỹ năng và các chi phí liên quan đến quá trình thực hành nghề nghiệp	Đồng ý
2	Lê Minh Hương	Nữ	CTXH	3.29/4		x					-Hành động vì cộng đồng một cách có hệ thống và mang tính chuyên môn cao - Khả năng kiến tạo và tinh thần lãnh đạo - Mục tiêu sử dụng học bổng hướng tới cộng đồng	- Hỗ trợ gia đình - Thi chứng chỉ tiếng Anh - Mua tài liệu chuyên ngành - Tài trợ cho dự án "Gen Zói"	Đồng ý

3	Lưu Mỹ Duyên	Nữ	CTXH	3.88/4			x				- Luôn nỗ lực và nghiêm túc với con đường đã chọn - Có sự gắn bó và đam mê thực sự với ngành Công tác xã hội - Luôn cố gắng lan tỏa những giá trị tích cực đến mọi người xung quanh	-Trang trải học phí và chi phí học tập - Đầu tư nâng cao năng lực bản thân - Duy trì các hoạt động xã hội	Đồng ý
4	Nguyễn Hoàng Bích Hà	Nữ	CTXH	3.63/4			x				- Đáp ứng tốt các điều kiện và tiêu chí của chương trình - Đề cao giá trị kết nối và học hỏi từ học bổng - Có tinh thần cầu tiến và sẵn sàng đối mặt với thử thách	- Đầu tư cho học tập và phát triển bản thân - Đóng góp cho cộng đồng và thiện nguyện - Món quà tri ân gia đình	Đồng ý
5	Phạm Nguyễn Phương Uyên	Nữ	CTXH	3.37/4			x	x			- Thành tích học tập xuất sắc và hoạt động ngoại khóa vô cùng tích cực; - Hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn nhưng có ý chí vươn lên mạnh mẽ; - Định hướng nghề nghiệp nhân văn, rõ ràng và cam kết cống hiến cho xã hội	- Đóng học phí; - Trang trải sinh hoạt phí cho gia đình nhằm san sẻ gánh nặng kinh tế; - Trích 1 phần để đóng góp cho hoạt động xã hội	Đồng ý